TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY,** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2020/HS-ST Ngày: 29-6-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Hưng.
- Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Luận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Công Em – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 08/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Lương Anh V, sinh ngày 04/3/1994 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 19, Lô P, đường BHD, phu phố 4, phường ALA, quận BT, thành phố HCM; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thanh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạch C; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 16/12/2017, Tòa án nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 01/02/2019; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp An Hòa 2, xã BA, huyện TT, tỉnh LA.
- *Người làm chứng:*
1. Anh Phạm Lý Việt Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp LP, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT.
2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1980 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp 12, xã LT, huyện CL, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 16/12/2019, tại Đường tỉnh 868 đoạn thuộc ấp 12, xã LT, huyện CL, tỉnh TG, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy bắt quả tang Lương Anh V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 28,2376 gam trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bịch ny lon màu trắng được hàn kín có viền đỏ một đầu, có khe bóp hở một đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng hồng có kích thước (8 x6)cm được niêm phong (ký hiệu gói số 01); 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Zono màu đen; 01 xe mô tô hiệu Honda Future X biển số 62G1-221.65.

Bản kết luận giám định số 211/KLGĐ-PC09 ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng hồng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín có viền đỏ một đầu, có khe bóp hở một đầu để trong một bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu gói số 01) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 28,2376gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Anh V thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại cáo trạng số 20/CT-VKSHCL ngày 08/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Lương Anh V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lương Anh V mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó; Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 211 ngày 17/12/2019 (mẫu sau giám định), bên trong có mẫu tinh thể màu trắng hồng, khối lượng 27,4332 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 cây kiềm bằng kim loại màu trắng có cán màu cam;

Trả lại cho bị cáo 01 cái điện thoại di động hiệu Mobell màu đen và 01 cái điện thoại di động hiệu Zono màu đen.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Future X, số máy RLHJC3509AY003052, số khung JC45E-0026052 và biển số 62G1-221.65 đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Anh V khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2019, bị cáo đã mượn xe của bạn tên Hai Nồ (không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) và rủ anh Phạm Lý Việt Đ đến huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chơi. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/12/2019 bị cáo và Đô đi đến huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nhưng không liên lạc được với bạn của bị cáo nên bị cáo và Đô đến khách sạn Viễn Phương tại phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuê phòng để ngủ. Khoảng 04 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo thức dậy và kêu anh Đô đến nhà bạn ở thành phố Mỹ Tho chơi, khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62G1-221.65 chở anh Đô đi đến đường tỉnh 868 đoạn thuộc ấp 12, xã LT, huyện CL, tỉnh TG thì bị Công an huyện Cai Lậy kiểm tra bắt quả tang bị cáo đang cất giữ 01 bịch ma túy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người, Công an đã lập biên bản thu giữ bịch ma túy và niêm phong (ký hiệu gói số 01).

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của các nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng qua giám định có khối lượng 28,2376 gam, loại Methamphetamine, Do vậy, có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy được pháp luật quy định, bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận

thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình gây ra, như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu Mobell màu đen và 01 cái điện thoại di động hiệu Zono màu đen của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7.2] Đối với 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 211 ngày 17/12/2019 (mẫu sau giám định), bên trong có mẫu tinh thể màu trắng hồng, khối lượng 27,4332 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 cây kiềm bằng kim loại màu trắng có cán màu cam. Xét thấy là công cụ phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Future X, số máy RLHJC3509AY003052, số khung JC45E-0026052 và biển số 62G1-221.65 chưa xác định được chủ sở hữu. Do vậy, đề nghị Công an huyện Cai Lậy thông báo tìm chủ sở hữu, hết thời hạn được thông báo nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo luật định.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Anh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lương Anh V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 211 ngày 17/12/2019 (mẫu sau giám định), bên trong có mẫu tinh thể màu trắng hồng, khối lượng 27,4332 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 cây kiềm bằng kim loại màu trắng có cán màu cam.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 cái điện thoại di động hiệu Mobell màu đen và 01 cái điện thoại di động hiệu Zono màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy
- CAND huyện Cai Lậy.
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hưng và bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với:

Bị cáo Lương Anh V, sinh ngày 04/3/1994 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 19, Lô P, đường Bùi Hữu Diện, phu phố 4, phường ALA, quận BT, thành phố HCM.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lương Anh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Bị cáo Lương Anh V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về các vấn đề khác:

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 211 ngày 17/12/2019 (mẫu sau giám định), bên trong có mẫu tinh thể màu trắng hồng, khối lượng 27,4332 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 cây kiềm bằng kim loại màu trắng có cán màu cam.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 cái điện thoại di động hiệu Mobell màu đen và 01 cái điện thoại di động hiệu Zono màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Nguyễn Thanh Hưng **Nguyễn Thị Kim Hạnh** **Nguyễn Thành Ngoan**

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 25-HS:

(1) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H; hoặc: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh X).

(3) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(4) nếu có nhiều bị cáo thì ghi thứ tự từng người một; trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.

(5) ghi các ý kiến thảo luận, biểu quyết và quyết định của Hội đồng xét xử theo từng vấn đề của vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu có ý kiến khác thì ghi rõ ý kiến của thành viên Hội đồng xét xử có ý kiến khác.

Mẫu số 25-HS: Biên bản nghị án vụ án hình sự

Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng Quang	Nguyễn Thành Ngoan